TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2023/QĐ-TA	*Giồng Trôm, ngày 27 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

Với thành phần phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Phạm Minh Tâm.

Thư ký: Bà Lê Thị Thu Trúc.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thụ lý số 10 ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định mở phiên họp số 10/QĐ-TA ngày 19 tháng 4 năm 2023 đối với:

Người bị đề nghị: Ông Phạm Hữu N, sinh ngày 18/12/1999.

Tên gọi khác: không.

Căn cước công dân: 083099007671, cấp ngày 31/11/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính – trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: làm vườn.

Nơi cư trú: ấp H, xã L, huyện G, tỉnh B.

Cha: không xác định; Mẹ: Phạm Thị N.

Tiền án: không.

Tiền sự: 01.

Ngày 01/02/2023 bị Ủy ban nhân dân xã Lương Hoà, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quyết định số 12/QĐ-XPHC.

Tại phiên họp ông Phạm Hữu N vắng mặt.

* Có sự tham gia của:

1/ Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn Dũng Em – Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. (có mặt)

2/ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Duyên Em - Kiểm sát viên. (có mặt)

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy: Ông Phạm Hữu N đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn là 01 (một)

năm kể từ ngày 01/02/2023 theo Quyết định số 13/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 của Ủy ban nhân dân xã Lương Hoà, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Tuy nhiên, trong quá trình chấp hành Quyết định nói trên thì vào ngày 05/3/2023 ông Phạm Hữu N tiếp tục "Sử dụng trái phép chất ma túy" nên Ủy ban nhân dân xã Lương Hoà tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông N. Tại Văn bản đề nghị số 119/ĐN-CNBB ngày 17/4/2023 của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính: *"Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc"* đối với ông Phạm Hữu N.

Tại phiên họp:

Người đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm cho rằng: Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ căn cứ xác định được ông Phạm Hữu N đã nghiện ma túy. Bản thân ông N là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định, đã bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy nhưng trong khi đang chấp hành Quyết định nói trên thì ông N lại tiếp tục "Sử dụng trái phép chất ma túy". Như vậy, có đủ căn cứ để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Hữu N nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông N với thời hạn 15 tháng.

Tại phiên họp Người bị đề nghị ông Phạm Hữu N vắng mặt nên không có lời trình bày, nhưng trong quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì ông N thừa nhận trong khi chấp hành biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thì ông lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm phát biểu quan điểm: Trong quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ Thẩm phán thực hiện đúng quy định tại Điều 3, Điều 8, Điều 11 Pháp lệnh số 09; khoản 1 Điều 3, Điều 4, Điều 9; Căn cứ vào các Điều 6, 7, 95, 96, 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 12 Pháp lệnh số 09, Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý. Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu có trong hồ sơ, thấy rằng đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm đối với ông Phạm Hữu N là có cơ sở, việc đề nghị mức thời gian 15 tháng đối với ông N là phù hợp, nên đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận đề nghị của Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Hữu N thời hạn là 15 tháng.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở kết quả xét nghiệm, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ cho thấy ông Phạm Hữu N đã nghiện ma túy (Methamphetamine). Ông N là người đã trưởng thành, có nơi cư trú ổn định, đã bị Ủy ban nhân dân xã Lương Hoà, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn là 01 (một) năm kể từ ngày 01/02/2023, nhưng trong khi chấp hành Quyết

định nói trên thì vào ngày 05/3/2023 ông Phạm Hữu N tiếp tục "Sử dụng trái phép chất ma túy" nên Ủy ban nhân dân xã Lương Hoà, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông N. Nhưng trong khi Uỷ ban nhân dân xã Lương Hoà tiến hành lập hồ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Hữu N thì ông cố tình lẫn tránh cho đến nay. Nên Uỷ ban nhân dân xã Lương Hoà không thể làm việc trực tiếp với ông N về các thủ tục có liên quan đến việc lập hồ sơ theo quy định, nhưng đã tống đạt các thông báo về trình tự thủ tục lập hồ sơ đề nghị cai nghiện bắt buộc cho ông N biết để thực hiện quyền và nghĩa của mình. Qua đó, thấy rằng việc Uỷ ban nhân dân xã Lương Hoà thực hiện các thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông N trong khi ông N cố tình vắng mặt nhưng vẫn đảm bảo quyền và nghĩa vụ của ông N và phù hợp với quy định pháp luật, việc ông N cố tình lẫn tránh thì ông phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định. Do đó, xét về điều kiện, thời hiệu, việc lập hồ sơ, chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp với quy định tại các Điều 96, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 2 Điều 3, Điều 4; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma tuý, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma tuý và quản lý sau cai nghiện ma tuý.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Ngày 01/02/2023 bị Ủy ban nhân dân xã Lương Hoà, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quyết định số 12/QĐ-XPHC và trong khi đang chấp hành biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thì ông N lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng đây là điều kiện để lập hồ sơ, đề nghị xem xét đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nên không thuộc trường hợp "Tái phạm" theo quy định tại khoản 5 Điều 2 của Luật xử lý vi phạm hành chính. Người bị đề nghị có một tình tiết giảm nhẹ là đã tự nguyện khai báo, được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, ma túy đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm. Hiện nay, toàn xã hội đang ra sức đấu tranh, phòng chống ma túy nhằm mục đích xóa bỏ và đẩy lùi loại tệ nạn này. Trong khi đó ông Phạm Hữu N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hành chính, nhận thức rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ông N vẫn cố ý thực hiện. Hành vi này không chỉ trực tiếp ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần, nhân cách của ông N mà còn làm ảnh hưởng không tốt đến cuộc sống bình thường của gia đình. Mặt khác đã làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần thiết phải có sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp cho ông N cai nghiện được để trở thành người khỏe mạnh để sống tốt cho bản thân, gia đình và xã hội.

Theo Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm đề nghị mức thời gian cai nghiện bắt buộc đối với ông N là 15 tháng, về phía Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm đề nghị mức thời gian cai nghiện bắt buộc đối với ông N là 15 tháng. Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của ông N cũng như quá trình và số lần sử dụng chất ma túy, thấy rằng đề nghị mức thời gian cai nghiện bắt buộc của Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện

Giồng Trôm và Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm đối với ông N là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Hữu N.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Phạm Hữu N là 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày ông Phạm Hữu N bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Thời hạn khiếu nại của ông Phạm Hữu N là 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Thời hạn kiến nghị của Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giồng Trôm phối hợp với Công an huyện Giồng Trôm đưa người phải chấp hành quyết định (Phạm Hữu N) vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Phòng LĐ-TB và XH huyện Giồng Trôm;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CA huyện Giồng Trôm;
- Phòng KTNV và THA-TAND tỉnh Bến Tre;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bến Tre;
- UBND xã Lương Hoà;
- Công an xã Lương Hoà;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

(đã ký)

Phạm Minh Tâm